

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/DS-ST

Ngày: 05 – 01 – 2022

*V/v: Yêu cầu bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh, bà Cao Thị Hồng Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 596/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2021/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

1. Bà Hoàng Thị H (Đã chết)

2. Bà Lương Thị A - Sinh năm: 1971 (Có mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Hồng N - Sinh năm: 1993 (Có mặt)

4. Anh Nguyễn Thanh T - Sinh năm: 1996 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Số 7x/x đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

5. Bà Triệu Thị Đ - Sinh năm: 1987 (Có mặt)

Địa chỉ theo đơn khởi kiện: G3x đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Địa chỉ mới: Hẻm 3xx đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng N, Nguyễn Thanh T, Lương Thị A, Nguyễn Thị Trà M, Triệu Thị Đ, Nguyễn Triệu Bảo V: Ông Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1962 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 2xx đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn Hoàng Thị H (đã chết):

1. Ông Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1962 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 2xx đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

2. Bà Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1964 (Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị đơn:** Ông Lâm Thanh H – Sinh năm: 1979 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Lâm Thanh H là người gây ra vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 07/10/2018 tại đường Tỉnh lộ 8, khu vực thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, hậu quả làm chết người đối với ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1966, địa chỉ: Số nhà G3x đường T, Tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2019/HS-ST ngày 30/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt ông Lâm Thanh H 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, tách phần trách nhiệm dân sự để đại diện gia đình khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

Ông S có mẹ đẻ là bà Hoàng Thị H, vợ là bà Triệu Thị Đ.

Các con của ông Nguyễn Văn S gồm có:

1. Nguyễn Thị Hồng N - Sinh năm: 1995

2. Nguyễn Thanh T - Sinh năm: 1996

3. Nguyễn Thị Trà M - Sinh ngày 04/5/2004

4. Nguyễn Triệu Bảo V - Sinh ngày: 23/8/2011

Nay, các đồng nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Lâm Thanh H phải bồi thường số tiền 328.020.000đồng, bao gồm 62.519.500đồng (là 50% của tiền chi phí đưa ông S chuyển viện đi thành phố Hồ Chí Minh là 5.000.000đồng, tiền chuyển thi thể về thành phố B là 2.500.000đồng, chi phí mai táng là 40.600.000đồng, thuê đội kèn, thầy cúng là 5.000.000đồng, chi phí xây mộ là 71.939.000đồng), tiền cấp dưỡng một lần nuôi cháu Nguyễn Thị Trà M từ tháng 10/2018 đến hết tháng 4/2022 là 36.250.000đồng tương đương với khoản tiền là 843.000đồng/tháng, tiền cấp dưỡng một lần nuôi cháu Nguyễn Triệu Bảo V từ tháng 10/2018 đến hết tháng 8/2029 là 109.250.000đồng tương đương với 834.000đồng/tháng, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 120.000.000đồng.

Tại phiên tòa, các đồng nguyên đơn xác định thay đổi yêu cầu bồi thường đối với ông Lâm Thanh H và buộc ông Hưng phải bồi thường 301.900.000đồng, gồm có

tiền chi phí đưa ông S từ thành phố B đến Bệnh viện C có hóa đơn là 3.300.000đồng, chi phí chở thi thể ông S từ Bệnh viện C về thành phố B là 2.500.000đồng, tiền chi phí mai táng là 40.600.000đồng, tiền xây mộ là 30.000.000đồng, tiền cấp dưỡng một lần nuôi cháu Nguyễn Thị Trà M từ tháng 10/2018 đến hết tháng 4/2022 là 36.250.000đồng tương đương với khoản tiền là 843.000đồng/tháng, tiền cấp dưỡng một lần nuôi cháu Nguyễn Triệu Bảo V từ tháng 10/2018 đến hết tháng 8/2029 là 109.250.000đồng tương đương với 834.000đồng/tháng, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 120.000.000đồng, đồng thời khấu trừ khoản tiền 40.000.000đồng mà ông H đã bồi thường trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án hình sự trước đây.

Đối với việc người trực tiếp nhận tiền bồi thường thì các đồng nguyên đơn có ý kiến về tiền chi phí điều trị, mai táng và tổn thất tinh thần sẽ do anh Nguyễn Thanh T trực tiếp nhận bồi thường từ ông H và có trách nhiệm chuyển lại cho các thành viên trong gia đình, đối với tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Trà M thì đề nghị ông H cấp dưỡng cho bà Lương Thị A là người trực tiếp nuôi cháu, đối với tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Triệu Bảo V thì đề nghị ông Hưng cấp dưỡng cho bà Triệu Thị Đ là người trực tiếp nuôi cháu.

*** Tại phiên tòa, ông Lâm Thanh H trình bày:**

Ông Lâm Thanh H là người gây ra vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 07/10/2018 tại đường Tỉnh lộ 8, khu vực thôn T, xã Q, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, hậu quả làm chết người đối với ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1966, địa chỉ: Số nhà G3x đường T, Tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2019/HS-ST ngày 30/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt ông Lâm Thanh H 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, tách phần trách nhiệm dân sự để gia đình ông Sơn khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

Ông S có mẹ đẻ là bà Hoàng Thị H, vợ là bà Triệu Thị Đ, các con của ông Nguyễn Văn S gồm có: Nguyễn Thị Hồng N, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thị Trà M, Nguyễn Triệu Bảo V.

Tại phiên tòa, các đồng nguyên đơn xác định thay đổi yêu cầu bồi thường đối với ông Lâm Thanh H và buộc ông H phải bồi thường 301.900.000đồng, gồm có tiền chi phí đưa ông S từ thành phố B đến Bệnh viện C có hóa đơn là 3.300.000đồng, chi phí chở thi thể ông S từ Bệnh viện C về thành phố B là 2.500.000đồng, tiền chi phí mai táng là 40.600.000đồng, tiền xây mộ là 30.000.000đồng, tiền cấp dưỡng một lần nuôi cháu Nguyễn Thị Trà M từ tháng 10/2018 đến hết tháng 4/2022 là 36.250.000đồng tương đương với khoản tiền là 843.000đồng/tháng, tiền cấp dưỡng một lần nuôi cháu Nguyễn Triệu Bảo V từ tháng 10/2018 đến hết tháng 8/2029 là 109.250.000đồng tương đương với 834.000đồng/tháng, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 120.000.000đồng, đồng thời khấu trừ khoản tiền 40.000.000đồng mà ông H đã bồi thường trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án hình sự trước đây.

Ý kiến của ông H về việc bồi thường như sau: Các đồng nguyên đơn yêu cầu ông Lâm Thanh H phải bồi thường tiền chi phí đưa ông S từ thành phố B đến Bệnh viện C có hóa đơn là 3.300.000đồng, chi phí chở thi thể ông S từ Bệnh viện C về

thành phố B là 2.500.000đồng, tiền chi phí mai táng có hóa đơn là 40.600.000đồng thì các khoản này ông H đồng ý. Về tiền xây mộ là 30.000.000đồng thì ông H không đồng ý. Về tiền yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần là 120.000.000đồng thì ông H không đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với việc người trực tiếp nhận tiền bồi thường thì các đồng nguyên đơn có ý kiến về tiền chi phí điều trị, mai táng và tổn thất tinh thần sẽ do anh Nguyễn Thanh T trực tiếp nhận bồi thường từ ông H và có trách nhiệm chuyển lại cho các thành viên trong gia đình, đối với tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Trà M thì đề nghị ông H cấp dưỡng cho bà Lương Thị A là người trực tiếp nuôi cháu, đối với tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Triệu Bảo V thì đề nghị ông H cấp dưỡng cho bà Triệu Thị Đ là người trực tiếp nuôi cháu. Đối với yêu cầu về người trực tiếp nhận tiền bồi thường và tiền cấp dưỡng thì ông H đồng ý. Về số tiền cấp dưỡng thì ông H cũng đồng ý, tuy nhiên ông Hưng không có tiền bồi thường một lần nên đề nghị giải quyết yêu cầu cấp dưỡng hàng tháng.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng, đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa về cơ bản đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ, xác minh, xác định tư cách của những người tham gia tố tụng, thời hạn chuẩn bị xét xử đã vi phạm quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thực hiện đúng đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Lâm Thanh H phải bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Văn S tiền chi phí đưa ông S từ thành phố B đến Bệnh viện C có hóa đơn là 3.300.000đồng, chi phí chở thi thể ông S từ Bệnh viện C về thành phố B là 2.500.000đồng, tiền chi phí mai táng là 40.600.000đồng, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 120.000.000đồng, khấu trừ vào số tiền 40.000.000đồng mà ông H đã bồi thường, ông H còn phải tiếp tục bồi thường cho gia đình ông Sơn số tiền là 162.400.000đồng.

Buộc ông H phải cấp dưỡng cho bà Lương Thị A nuôi cháu Nguyễn Thị Trà M số tiền là 843.000đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 10/2018 cho đến khi cháu Nguyễn Thị Trà M đủ 18 tuổi.

Buộc ông H phải cấp dưỡng cho bà Triệu Thị Đ nuôi cháu Nguyễn Triệu Bảo V số tiền là 834.000đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 10/2018 cho đến khi cháu Nguyễn Triệu Bảo V đủ 18 tuổi.

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc ông Lâm Thanh H phải bồi thường tiền chi phí xây mộ là 30.000.000đồng và tiền cấp dưỡng một lần để nuôi cháu Nguyễn Thị Trà M và Nguyễn Triệu Bảo V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm giữa nguyên đơn là bà Hoàng Thị H, bà Lương Thị A, bà Triệu Thị Đ, chị Nguyễn Thị Hồng N, anh Nguyễn Thanh T (Địa chỉ tại huyện C và thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) và bị đơn là ông Lâm Thanh H có địa chỉ tại Tổ dân phố S, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, nơi xảy ra việc gây thiệt hại là xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ theo quy định tại khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của cả Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk và Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Các đồng nguyên đơn nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk nên Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk tiến hành thụ lý và giải quyết vụ án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện, các đồng nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường số tiền tiền 328.020.000đồng. Tại phiên tòa, các đồng nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện và yêu cầu bị đơn phải bồi thường số tiền là 301.900.000đồng. Xét thấy việc sửa đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tại phiên tòa là không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện.

Đối với nguyên đơn bà Hoàng Thị H đã chết vào ngày 21/01/2021 là đang trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ theo quy định tại Điều 74 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án đưa ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị L là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất hiện đang còn sống của bà Hoàng Thị H vào tham gia tố tụng với tư cách người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn. Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị L đều có ý kiến đồng ý với yêu cầu của bà Hoàng Thị H và các đồng nguyên đơn và không có ý kiến gì.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại: Căn cứ theo Tờ Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2019/HS-ST ngày 30/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk đã thể hiện việc ông Lâm Thanh H là người gây ra vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 07/10/2018 tại đường Tỉnh lộ 8, khu vực thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, hậu quả làm chết người đối với ông Nguyễn Văn S. Đối với phân trách nhiệm bồi thường về dân sự của ông Lâm Thanh H đã được Tòa án tách ra và dành quyền cho đại diện gia đình ông S khởi kiện bằng một vụ án dân sự.

Tại phiên tòa, các đồng nguyên đơn và ông Lâm Thanh H thống nhất với nhau về các khoản bồi thường bao gồm tiền chi phí đưa ông S từ thành phố B đến Bệnh viện C có hóa đơn là 3.300.000đồng, chi phí chở thi thể ông S từ Bệnh viện C về thành phố B là 2.500.000đồng, tiền chi phí mai táng có hóa đơn là 40.600.000đồng, tổng các khoản chi phí là 46.400.000đồng. Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc chi phí xây mộ là 30.000.000đồng là không phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Do trong quá trình giải quyết vụ án hình sự, ông H đã bồi thường cho gia đình ông S số tiền 40.000.000đồng nên cần buộc ông H tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 6.400.000đồng.

[2.2] Về tiền cấp dưỡng nuôi các con của ông Nguyễn Văn S là cháu Nguyễn Thị Trà M (Sinh ngày: 04/5/2004) và cháu Nguyễn Triệu Bảo V (Sinh ngày: 23/8/2011). Giữa các đồng nguyên đơn và ông H tại phiên tòa đã thống nhất về số tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Trà M là 843.000đồng/tháng và tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Triệu Bảo V là 834.000đồng/tháng. Tuy nhiên, phía các đồng nguyên đơn yêu cầu ông H phải cấp dưỡng một lần toàn bộ số tiền trên, còn bị đơn ông Lâm Thanh H thì không đồng ý và yêu cầu Hội đồng xét xử tuyên cấp dưỡng hàng tháng. Do các bên đương sự không thống nhất với nhau về phương thức cấp dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc ông Lâm Thanh H cấp dưỡng Nguyễn Thị Trà M là 843.000đồng/tháng và tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Triệu Bảo V là 834.000đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng là cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ khi ông Nguyễn Văn S chết là tháng 10/2018 cho đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi.

[3.3] Về bồi thường tổn thất tinh thần: Đối với việc ông H gây tai nạn giao thông dẫn đến việc ông S bị chết, những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông S gồm có mẹ đẻ là bà Hoàng Thị H, vợ là bà Triệu Thị Đ, các con của ông Nguyễn Văn S gồm có Nguyễn Thị Hồng N, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thị Trà M, Nguyễn Triệu Bảo V. Do đó cần buộc ông H phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 72 tháng cơ bản là 1.490.000đồng/tháng x 72 tháng = 107.280.000đồng

Như vậy, tổng số tiền chi phí điều trị, mai táng và tổn thất tinh thần mà ông Lâm Thanh H phải bồi thường là 153.680.000đồng, ông H đã bồi thường 40.000.000đồng nên còn tiếp tục phải bồi thường là 113.680.000đồng.

[3.4] Về việc thỏa thuận người trực tiếp nhận tiền bồi thường: Tại phiên tòa, các bên đương sự thống nhất với nhau về việc đại diện gia đình là anh Nguyễn Thanh T là người trực tiếp nhận tiền bồi thường chi phí điều trị, mai táng, tổn thất tinh thần cho ông Nguyễn Văn S. Đối với tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Trà M thì ông H cấp dưỡng cho bà Lương Thị A là mẹ cháu, đối với tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Triệu Bảo V thì ông H cấp dưỡng cho bà Triệu Thị Đ là mẹ cháu. Xét thấy thỏa thuận của các đương sự về người trực tiếp nhận tiền bồi thường và tiền cấp dưỡng là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận để buộc ông H bồi thường cho các đại diện gia đình ông Nguyễn Văn S theo thỏa thuận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch về phần bồi thường thiệt hại là

113.680.000đồng x 5% = 5.684.000đồng và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng. Các đồng nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm, có đơn xin miễn án phí, do đó đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận, nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm d khoản 1 Điều 40, Điều 74, Điều 147; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 khoản 2 Điều 591, Điều 593 của Bộ luật Dân sự;

- Điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26, điểm d khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc bị đơn ông Lâm Thanh H phải bồi thường cho anh Nguyễn Thanh T (đại diện gia đình ông Nguyễn Văn Sơn) tiền chi phí điều trị, mai táng, tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 153.680.000đồng. Ghi nhận việc ông Lâm Thanh H đã bồi thường số tiền 40.000.000đồng, ông Hưng còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 113.680.000đồng.

Buộc ông Lâm Thanh H cấp dưỡng cho bà Lương Thị A nuôi cháu Nguyễn Thị Trà M (Sinh ngày: 04/5/2004) số tiền là 843.000đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 10/2018 cho đến khi cháu Nguyễn Thị Trà M đủ 18 tuổi.

Buộc ông Lâm Thanh H cấp dưỡng cho bà Triệu Thị Đ nuôi cháu Nguyễn Triệu Bảo V (23/8/2011) số tiền là 834.000đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2018 cho đến khi cháu Nguyễn Triệu Bảo V đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Ông Lâm Thanh H phải chịu 5.984.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn, người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Việt Tuấn